

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DV công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
1	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa Mã số: 2.001628.000.00.00.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 1.000.000 đồng/giấy phép Kể từ ngày 01/01/2027: 2.000.000 đồng/giấy phép	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.	X	
2	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch Mã số: 1.004614.000.00.00.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: - 162.500 đồng/ thẻ HDV du lịch quốc tế hoặc nội địa. - 50.000 đồng/ thẻ HDV du lịch tại điểm. Kể từ ngày 01/01/2027: - 325.000 đồng/ thẻ HDV du lịch quốc tế hoặc nội địa. - 100.000 đồng/ thẻ HDV du lịch tại điểm		X	
3	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm Mã số: 1.001440.000.00.00.H42	08 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 50.000 đồng/thẻ Kể từ ngày 01/01/2027: 100.000 đồng/thẻ		X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DV công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
4	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế Mã số: 1.004628.000.00.00.H42	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 162.500 đồng/thẻ Kể từ ngày 01/01/2027: 325.000 đồng/thẻ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.	X	
5	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa Mã số: 1.004623.000.00.00.H42	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 162.500 đồng/thẻ Kể từ ngày 01/01/2027: 325.000 đồng/thẻ		X	
6	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa Mã số: 1.001432.000.00.00.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công	Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 162.500 đồng/thẻ Kể từ ngày 01/01/2027: 325.000 đồng/thẻ		X	
7	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Mã số: 1.004503.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.000.000 đồng/hồ sơ			X
8	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Mã số: 1.001455.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.000.000 đồng/hồ sơ			X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	DV công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
9	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Mã số: 1.004551.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.000.000 đồng/hồ sơ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.		X
10	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Mã số: 1.004580.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.000.000 đồng/hồ sơ			X
11	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch Mã số: 1.004572.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.000.000 đồng/hồ sơ			X